

Bản án số: **54/2020/HS-ST**
Ngày 16 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
 - **Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.
 - **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Võ Thị Mơ và ông Hoàng Thị T.
 - **Thư ký phiên toà:** Bà Võ Thị Nhân – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.
 - **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên toà:** Bà D Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST- HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 04/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Th, sinh ngày 01/01/1994 tại tỉnh Đắc Lắc; Nơi cư trú: Thôn Đắc K, xã Đắc N'D, huyện ĐS, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”; cụ thể ngày 27/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30/6/2020 chuyển tạm giam ngày 03/7/2020 đến nay – có mặt.

- **Người bị hại:** - Bà D Thị T, sinh năm 1988 - có mặt.
 - Ông Vũ Văn Hưng, sinh năm 1981 – có mặt.
- Cùng nơi cư trú: Thôn Đắc K, xã Đắc N'D, huyện ĐS, tỉnh Đắc Nông.
- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Trương Văn D, sinh năm 1994 – vắng mặt.
- Nơi cư trú: Thôn Đắc K, xã Đắc N'D huyện ĐS, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 10/6/2020, Nguyễn Văn Th đi làm rẫy cho gia đình tại

thôn Đắc K, xã Đắc N'D, huyện ĐS, tỉnh Đắk Nông. Quá trình làm rẫy Th phát hiện nhà rẫy của gia đình chị D Thị T tại thôn Đắc K, xã Đắc N'D (gần nhà rẫy của gia đình Th) không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Th đi đến trước nhà chị T thì thấy nhà khóa cửa, Th quan sát phía trước nhà có dựng một cây xà beng nên Th lấy cây xà beng này cạy ổ khóa bung ra và đột nhập vào nhà tìm tài sản, Th đi đến khu vực nhà kho thì phát hiện 01 bình ác quy nhãn hiệu DONGNAI (loại 12V – 50ampe) đang để dưới nền nhà nên xách bình ác quy này ra gốc cây cà phê cách nhà chị T 20m cất giấu. Sau đó Th tiếp tục vào nhà, dùng xà beng cạy ổ khóa phòng ngủ(phòng thứ hai từ ngoài vào) bung ra để vào phòng. Tại đây, Th đã lục tủ quần áo và thấy 01 con heo đất màu vàng bên trong đựng tiền và 01 sợi dây chuyền màu vàng, Th bỏ sợi dây chuyền vào trong túi quần của mình và mang con heo đất, cây xà beng đi ra vị trí đã cất giấu bình ác quy trước đó. Khi đi đến khu vực chuồng dê phía sau nhà chị T, Th vứt lại cây xà beng và tiếp tục đi đến khu vực gốc cây cà phê, tại đây Th đã đập vỡ con heo đất, thấy bên trong có nhiều tờ tiền với nhiều mệnh giá khác nhau, Th gom các tờ tiền bỏ vào túi quần của mình và bỏ lại bình ác quy cùng những mảnh vỡ của heo đất rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, Th đếm được tổng cộng số tiền trong heo đất là 8.700.000 đồng (T triệu bảy trăm nghìn đồng) và một vài tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng. Số tiền này Th đã tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 10 ngày sau, Th gặp Trương Văn D(sinh năm 1994; HKTT: Thôn Đắc K, xã Đắc N'D, huyện ĐS, tỉnh Đắk Nông) và rủ D đi bán sợi dây chuyền thì D đồng ý và không hỏi Th về nguồn gốc của sợi dây chuyền này. D chở Th đi đến một tiệm vàng ở khu vực chợ cũ xã Nam N'Jang, huyện Đắk Song để bán nhưng chủ tiệm không mua. Sau đó, D tiếp tục chở Th ra một tiệm vàng tại xã Nam Bình, huyện Đắk Song để bán nhưng chủ tiệm phát hiện là vàng giả, không mua nên Th và D đi về. Khi về đến xã Nam N'Jang, Th định vứt sợi dây chuyền thì D xin để treo vào móc chìa khóa. Sau đó, khoảng 1- 2 ngày, D đã vứt sợi dây chuyền xuống ao nước tại rẫy của gia đình mình tại thôn Đắc K, xã Đắc N'D, huyện Đắk Song.

Tại biên bản giám định tài sản số: 24/HĐ – GD ngày 20/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song kết luận: Giá trị còn lại thành tiền tại thời điểm tháng 6/2020 của 01 bình ác quy nhãn hiệu DONGNAI (loại 12V – 50ampe) là 500.000 đồng. Các tài sản còn lại khác bao gồm 01 con heo đất; 01 ổ khóa SOLEX – P màu vàng; 01 ổ khóa nhãn hiệu VIETTIEP màu đen; 01 sợi dây chuyền màu vàng không rõ trọng lượng, đặc điểm, chất liệu cụ thể do chị T mua trên mạng(theo lời khai bị hại) thì Hội đồng định giá không tiến hành xác định giá trị còn lại do không có đủ cơ sở.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS- ĐS ngày 26/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Nguyễn Văn Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 30/6/2020.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Đối với 01 cây xà beng bằng kim loại dài 155cm; đường kính 2,5 cm; một đầu nhọn, một đầu dẹt rộng 05 cm xác định là tài sản hợp pháp của gia đình chị D Thị T nên đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị D Thị T.

Đối với 01 con heo đất màu vàng bị đập vỡ thành nhiều mảnh: Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI(loại 12 V – 50am pe): Sau khi Th đề lại ở gốc cây cà phê thì đã bị mất nên không thu giữ được.

Đối với 02 ổ khóa(theo lời khai của bị hại là 01 ổ khóa SOLEX – P màu vàng; 01 ổ nhãn hiệu VIETTIEP màu đen): Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã tiến hành truy tìm nhưng không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 sợi dây chuyền màu vàng không rõ trọng lượng, đặc điểm, chất liệu cụ thể: D đã vứt xuống ao nước tại nhà rẫy ở thôn Đắc Kual 5, xã Đắc N'Drung, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/7/2020 chị D Thị T có đơn yêu cầu Nguyễn Văn Th bồi thường tổng số tiền 12.500.000 đồng. Nhưng tại phiên tòa anh H và chị T chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 9.200.000 đồng theo như biên bản định giá của Hội đồng định giá số: 24/HĐ – GD ngày 20/7/2020. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Hưng, chị T. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên yêu cầu HĐXX cần chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đủ nhận thức pháp luật để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 09 giờ ngày 10/6/2020, phát hiện căn nhà rẫy của gia đình chị D Thị T tại thôn Đắc K, xã Đắc N'D, huyện ĐS, tỉnh Đắc Nông không có ai trông coi nên Nguyễn Văn Th đã bí mật lén lút dùng xà beng phá khóa, đột nhập vào nhà chiếm đoạt 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI(loại 12V – 50ampe); 01 con heo đất màu vàng bên trong đựng số tiền 8.700.000 đồng và một vài tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 2.000 đồng và 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng(không rõ trọng lượng, đặc điểm, chất liệu). Tổng giá trị tiền và tài sản Th chiếm đoạt của gia đình chị T xác định được là 9.200.000 đồng(chín

triệu, hai trăm nghìn đồng). HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tỉnh Đắc Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức để biết được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để lén lút, bí mật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng tài sản của người khác và biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Ngày 27/5/2019 Nguyễn Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/6/2020, bị cáo chưa được xóa án tích. Vì vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vì vậy, HĐXX nhận thấy cần xem xét các tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt bổ sung: Biên bản xác minh ngày 07/7/2020 xác định bị cáo đang ở chung với bố mẹ, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản riêng. Vì vậy, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Đối với hành vi của Trương Văn D đi cùng Nguyễn Văn Th để bán sợi dây chuyền nhưng không bán được, sau đó D xin sợi dây chuyền này treo vào móc chìa khóa và đã vứt đi: Quá trình điều tra xác định D không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có nên không đặt vấn đề xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/7/2020 chị D Thị T có đơn yêu cầu Nguyễn Văn Th bồi thường số tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) là số tiền gia đình chị T cho rằng đó là toàn bộ số tiền gia đình chị đã bỏ trong heo đất bị Th lấy trộm vào ngày

10/6/2020 và 500.000 đồng(năm trăm nghìn đồng) là tiền yêu cầu bồi thường về việc gia đình bị lấy trộm 01 bình Ấc quy.

Riêng đối với những tài sản khác, gia đình chị T không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa anh Hưng và chị T chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường 9.200.000(Chín triệu hai trăm nghìn đồng) đồng theo như biên bản định giá của Hội đồng định giá số: 24/HĐ – GD ngày 20/7/2020. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh H, chị T. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cây xà beng bằng kim loại dài 155cm; đường kính 2,5 cm; một đầu nhọn, một đầu dẹt rộng 05 cm xác định là tài sản hợp pháp của gia đình chị D Thị T nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị D Thị T.

Đối với 01 con heo đất màu vàng bị đập vỡ thành nhiều mảnh: Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bình ắc quy nhãn hiệu DONGNAI(loại 12 V – 50am pe): Sau khi Th để lại ở gốc cây cà phê thì đã bị mất nên không thu giữ được.

Đối với 02 ổ khóa(theo lời khai của bị hại là 01 ổ khóa SOLEX – P màu vàng; 01 ổ nhãn hiệu VIETTIEP màu đen): Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 sợi dây chuyền màu vàng không rõ trọng lượng, đặc điểm, chất liệu cụ thể: D đã vứt xuống ao nước tại nhà rẫy ở thôn Đắk K, xã Đắk N'D, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được nên không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ 30/6/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 9.200.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS; căn cứ điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị hại chị T 01 cây xà beng bằng kim loại dài 155cm; đường kính 2,5 cm; một đầu nhọn, một đầu dẹt rộng 05 cm là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 con heo đất màu vàng bị đập vỡ thành nhiều mảnh: Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sợi dây chuyền màu vàng không rõ trọng lượng, đặc điểm, chất liệu cụ thể: D đã vứt xuống ao nước tại nhà rẫy ở thôn Đắc Kual 5, xã Đắc N'Drung, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắc Song đã truy tìm nhưng không truy tìm được, nên không đặt ra vấn đề xử lý.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/8/2020 giữa Công an huyện Đắc Song và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đắc Song).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về phí, của thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 460.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi hợp pháp của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng NVHS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắc Song;
- Công an huyện Đắc Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắc Song;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ

